

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN THỦ ĐỨC
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**
Bản án số: 59/2020/HS-ST
Ngày: 25/3/2020

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Vũ Thanh Lâm

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Huỳnh Tiến Dũng
2. Bà Nguyễn Thị Lý

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Hương – Thư ký Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Lê Thanh Đức - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Thủ Đức, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 46/2020/HSST ngày 21 tháng 02 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 55/2020/QĐXXST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2020, đối với bị cáo:

Trần Xuân T, sinh năm 1975, Giới tính: Nam; Nơi sinh: An Giang (theo giấy khai sinh số 179, quyển số 01 do Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 20/10/1978); Thường trú: đường N, Phường M, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; Nghề nghiệp: Thợ tiện; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Trần Xuân G và bà Trần Thị N; Bị cáo có vợ (đã ly hôn) và 02 con, con lớn sinh năm 2007, con nhỏ sinh năm 2012.

Tiền án: Ngày 06/9/2018, Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời hạn thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 30/10/2019 đến nay

(Bị cáo Trần Xuân T có mặt tại phiên tòa).

- Người tham gia tố tụng khác:

Người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân T: Ông Trần Ngọc B - Luật sư Văn phòng luật sư Trần Ngọc B thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường V, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. (có mặt)

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Anh Dương Quang T, sinh năm 1975

Địa chỉ: đường số J, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

- Anh Trần Minh Sang, sinh năm 1989

Địa chỉ: Nhà không số đường số T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.
(vắng mặt)

- Anh Phạm Thái Thanh H, sinh năm 1986

Địa chỉ: đường Quốc lộ K, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 09/8/2019, Trần Xuân T, Dương Quang T, Phạm Thái Thanh H cùng 01 người phụ nữ (không rõ lai lịch) chơi trò đổ cá ngựa ăn tiền tại tiệm bán cà phê và tạp hóa nhà không số, hẻm 131, đường L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh. Cả nhóm sử dụng 01 bộ cờ cá ngựa để chơi, cách thức thắng thua như sau: Đối với trường hợp có người đưa được ngựa về chuồng và dần dần leo lên ô số 6 thì 03 người chơi còn lại sẽ chung 10.000 đồng, người thắng được tổng cộng 40.000 đồng; Trường hợp có người đưa được ngựa về chuồng và trực tiếp lên thẳng ô số 6 thì gọi là “thầu mại”, 03 người chơi còn lại sẽ chung 40.000 đồng, người thắng được tổng cộng 120.000 đồng; Trường hợp có người đưa được ngựa về chuồng và vào thẳng ô số 1 thì gọi là “sụp hăm” sẽ chung cho 03 người chơi còn lại 10.000 đồng; nếu người chơi đá được 01 con ngựa của đối thủ thì sẽ thắng của đối thủ 5.000 đồng. Cuối cùng khi có 01 người nào đưa được 04 con ngựa vào chuồng tương ứng với các vị trí số 3, 4, 5, 6 thì sẽ kết thúc ván chơi. Khi cả nhóm chơi được khoảng 03 ván thì người phụ nữ không chơi nữa, lúc này có Trần M Sang đang ngồi uống cà phê kế bên đi vào chơi thay. Đến 15 giờ 00 phút ngày 09/8/2019, Công an phường H, quận T kiểm tra phát hiện bắt quả tang cả nhóm đang đánh bạc thu giữ số tiền 1.700.000 đồng trên chiếu bạc.

Tại bản Cáo trạng số 58/CT-VKSTĐ ngày 13/02/2020, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

Bị cáo Trần Xuân T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức đã truy tố, bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ thái độ ăn năn hối cải.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức phát biểu ý kiến giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Xuân T về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, đã được sửa đổi bổ sung năm 2017 và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đề nghị xử phạt bị cáo từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng tù, phạt tiền bổ sung bị cáo từ 15.000.000 đồng đến 20.000.000 đồng; vật chứng xử lý theo quy định pháp luật. Đồng thời tổng hợp hình phạt chung của hai bản án đối với bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Xuân T: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Trung thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo hiện nay hết sức khó khăn, vợ

đã ly hôn và bỏ đi; bị cáo là lao động chính duy nhất hiện đang nuôi hai con nhỏ để xem xét xử bị cáo mức án khoan hồng để sớm về chăm sóc hai con nhỏ vì hiện nay hai cháu nhỏ do cha mẹ bị cáo đang phải chăm sóc thay bị cáo trong khi cha mẹ bị cáo đã trên 80 tuổi, bị cáo nhất thời phạm tội khi đang ngồi chờ nhận sắt về để làm chứ không phải kiếm sống từ việc đánh bạc.

Bị cáo không tranh luận về hành vi phạm tội, lời sau cùng bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, người bào chữa, bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an quận Thủ Đức, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Thủ Đức, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi và quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung: Căn cứ các tài liệu chứng cứ thu thập được và kết quả tranh luận tại phiên tòa có đủ căn cứ kết luận hành vi phạm tội cụ thể của bị cáo như sau:

Lúc 15 giờ 00 phút ngày 09/8/2019, tại tiệm bán cà phê và tạp hóa nhà không số, hẻm 131, đường L, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh, Công an tuần tra bắt quả tang Trần Xuân T, Dương Quang T, Phạm Thái Thanh H, Trần Minh S đang sử dụng số tiền 1.700.000 đồng để đánh bạc với nhau dưới hình thức chơi “đổ cá ngựa”. Mặc dù số tiền thu trên chiếu bạc chưa đủ định lượng nhưng do Trần Xuân T đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, nay lại tiếp tục đánh bạc với hình thức đổ cá ngựa được thua bằng tiền nên đã phạm vào tội: “Đánh bạc”. Tội phạm và hình phạt quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Bị cáo Trần Xuân T có 01 tiền án, ngày 06/9/2018 tại bản án hình sự sơ thẩm số 222/2018/HS-ST, bị cáo đã bị Tòa án nhân dân quận Thủ Đức xử phạt 06 tháng tù về tội “Đánh bạc” nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, chấp hành xong bản án ngày 06/9/2019, đến thời điểm vi phạm trong vụ án này ngày 09/8/2019 bị cáo Trần Xuân T chưa chấp hành xong thời gian thử thách của bản án trên. Như vậy, bị cáo phạm tội trong thời gian thử thách án treo. Do vậy cần áp dụng khoản 5 Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 chuyển hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án hình sự sơ thẩm số 222/2018/HS-ST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã xét xử bị cáo về tội “Đánh bạc” thành hình phạt tù giam và tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo phải chấp hành theo Điều 56 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Do tiền án đã được xác định là dấu hiệu định tội đối với bị cáo nên không xác định để áp dụng tình tiết tăng nặng đối với bị cáo.

Đối với Dương Quang T, Phạm Thái Thanh H, Trần Minh S có hành vi “Đánh bạc” nhưng chưa đến mức xử lý hình sự (số tiền chưa đủ định lượng), Cơ quan Cảnh sát Điều tra đã ra Quyết định xử phạt hành chính và giao về địa phương quản lý.

Đối với người phụ nữ không rõ lai lịch hiện chưa xác định được nên chưa có căn cứ xử lý. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an quận Thủ Đức tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ, khi xác định được sẽ xử lý sau.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử khi lượng hình cần xem xét cho bị cáo tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, là lao động chính duy nhất đang nuôi hai con nhỏ theo Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 517/2016/QĐST-HNGĐ ngày 31/3/2016 của Tòa án nhân dân quận Bình Thạnh đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 do vậy có căn cứ chấp nhận các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo do người bào chữa trình bày để xem xét giảm cho bị cáo một phần về hình phạt.

Xét đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, Hội đồng xét xử nhận thấy: Hoàn cảnh gia đình bị cáo có nhiều khó khăn, bản thân bị cáo đang bị tạm giam, bị cáo phạm tội mức độ hạn chế; số tiền đánh bạc không lớn (tổng số thu trên chiếu bạc 1.700.000 đồng). Do vậy Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ cờ cá ngựa là công cụ phạm tội không có giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy;

- Tiền Ngân hàng Việt Nam: 1.700.000 dùng để đánh bạc là tiền phạm tội cần tịch thu nộp Ngân sách nhà nước.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1- Tuyên bố bị cáo Trần Xuân T phạm tội: “Đánh bạc”.

2- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 5 Điều 65; Điều 56 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Trần Xuân T: 06 (sáu) tháng tù. Chuyển hình phạt 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo tại bản án hình sự sơ thẩm số 222/2018/HS-ST ngày 06/9/2018 của Tòa án nhân dân quận Thủ Đức đã xét xử bị cáo về tội: “Đánh bạc” thành hình phạt tù giam. Tổng hợp hình phạt chung của hai bản án buộc bị cáo Trần Xuân T phải chấp hành là: 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 30/10/2019 (khấu trừ cho bị cáo thời gian giam giữ trong vụ án trước từ ngày 11/01/2018 đến ngày 31/01/2018).

3- Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

- Tịch thu tiêu hủy: 01 bộ cờ cá ngựa.

- Tịch thu sung vào ngân sách Nhà nước số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn) đồng.

(Giấy nộp tiền vào tài khoản của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức tại Kho bạc Nhà nước quận Thủ Đức ngày 09/10/2019)

(Vật chứng tại Phiếu nhập kho số NKT2020/85 ngày 19/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thủ Đức).

4- Áp dụng khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo Trần Xuân T phải chịu 200.000 (Hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND TP.HCM;
- Sở Tư pháp TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- VKSND quận Thủ Đức;
- Cơ quan CSĐT Công an quận Thủ Đức;
- Nhà tạm giữ Công an quận Thủ Đức;
- Cơ quan THA.HS Công an quận Thủ Đức;
- Chi cục THA.DS quận Thủ Đức;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ, VT.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thanh Lâm